

Số: 116/2017/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Kim T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà xx, phố BD, phường NT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà xx, ngõ xx, đường HTLÔ, phố PT, phường PT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị Kim T và anh Nguyễn Thế T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lưu Thị Kim T và anh Nguyễn Thế T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung; công nợ chung: Chị Lưu Thị Kim T và anh Nguyễn Thế T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Chị Lưu Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai thu số AA/2016/0000530 ngày 16/6/2017. Trả lại cho chị Lưu Thị Kim T 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- THADS TP Ninh Bình;
- Các đương sự;
- UBND phường DT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Tuyết